**TUẦN 13:** **CHỦ ĐỀ 5: PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ**

**Bài 26: Luyện tập chung (3 tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố về cách tính nhẩm với các số tròn triệu, tròn nghìn.

- Củng cố kĩ năng cộng trừ với nhiều chữ số.

- Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số. Kết hợp được các tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh giá trị các biểu thức.

- Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**Tiết 1: Luyện tập**

***Ngày dạy: 27/11/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)** |
| - GV đưa ra bài toán, yêu cầu HS đọc.Mẹ có 80 quả trứng vịt và trứng gà, trong đó trứng gà nhiều hơn trứng vịt 10 quả. Hỏi mẹ có bao nhiêu quả trứng gà, bao nhiêu quả trứng vịt?-GV gọi HS đọc bài.-Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?- Bài toán thuộc dạng toán nào?- Gv yêu cầu HS lên bảng làm, lớp làm vở.- GV và HS nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS đọc.- Mẹ có 80 quả trứng vịt và trứng gà, trong đó trứng gà nhiều hơn trứng vịt 10 quả. - Hỏi mẹ có bao nhiêu quả trứng gà, bao nhiêu quả trứng vịt?- Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.- HS làm. Bài giảiSố quả trứng gà là  ( 80 + 10 ) : 2 = 45 ( quả ) Số quả trứng vịt là  80 – 45 = 35 (quả ) Đáp số: Trứng gà: 45 quả Trứng vịt: 35 quả |
| **2. Luyện tập (28p)** |
| Bài 1. Tính nhẩm? (Làm việc cá nhân) - GV hướng dẫn học sinh làm và kết hợp làm vở: Bài 1: Tính nhẩm1. 1 000 000 + 600 000 – 200 000

200 000 + 100 000 – 30 0001. 20 000 000 + ( 4000 + 400 000 )

1 000 000 + ( 90 000 – 70 000 )- GV nhận xét, tuyên dương.Bài 2: Đ, S ? (Làm việc cá nhân ) C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 173628.png- HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- Gọi HS lên bảng chữa lại ý sai.- GV Nhận xét, tuyên dương.Bài 4. Mai và em Mi tiết kiệm được 80.000 đồng. Số tiền mà Mai tiết kiệm nhiều hơn số tiền mà em Mi tiết kiệm là 10.000 đồng .Hỏi mỗi người tiết kiệm được bao nhiêu tiền? (Làm việc cá nhân)-GV gọi HS đọc bài.-Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?-Bài toán thuộc dạng toán nào?-Gv yêu cầu HS lên bảng làm, lớp làm vở.- GV nhận xét tuyên dương. | - HS lần lượt đọc kết quả.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS làm.a) S b) Đ c) C d) Đ- HS trình bày.- Các nhóm khác nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.**Cá nhân – Nhóm 2 - Lớp**- Đọc và xác định đề bài.-Mai và em Mi tiết kiệm được 80.000 đồng. Số tiền mà Mai tiết kiệm nhiều hơn số tiền mà em Mi tiết kiệm là 10.000 đồng**-** Hỏi mỗi người tiết kiệm được bao nhiêu tiền?- Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.-HS làm. Bài làm Số tiền Mai tiết kiệm được là (80 000 + 10 000 ) : 2 = 45 000 (đồng)Số tiền Mi tiết kiệm được là  80 000 – 45 000 = 35 000 (đồng) Đáp số: 35 đồng- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm (4p)** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi vượt chướng ngại vật sau bài học để học sinh tìm được năm sinh của nhà toán học Lê Văn Thiên.Nhà toán học Lê Văn Thiêm là tiến sĩ toán học đầu tiên của Việt Nam. Em hãy giải ô số bằng cách tính giá trị của biểu thức sau đây để biết năm sinh của ông.**C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 173719.png**- Ví dụ: GV đọc câu hỏi 999 999 999 + 1 yêu cầu HS suy nghĩ 20 giây, hết 20 giây ai giơ tay nhanh thì được quyền trả lời. Ai đúng sẽ được tuyên dương.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS xung phong tham gia chơi.  |

**Tiết 2: Luyện tập**

***Ngày dạy: 28/11/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Điền số thích hợp vào? bằng cách chọn đáp án đúng.1. 746 + ? = 487 + 746
2. 487
3. 784
4. 874
5. ? + 304 = 304 + 1975
6. 1795
7. 1975
8. 5716

- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời:1. A. 487
2. B. 1975

- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập (28p)** |
| Bài 1. Đặt tính rồi tính? (Làm việc cá nhân) - GV hướng dẫn học sinh làm và kết hợp làm vở: Bài 1: Đặt tính rồi tính?83 738 + 12 533 137 736 + 902 13896 271 – 83 738 1 039 874 – 902 138- GV nhận xét, tuyên dương.Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất ? (Cá nhân) 1. 73 833 + 3992 – 3833
2. 85 600 + 2500 – 5600
3. 30 254 + 10 698 + 1646

-HS làm cá nhân, sau đó làm việc nhóm.-HS lên bảng làm.- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3:** Một quỹ nhân ái, ngày thứ nhất nhận được 28 500 000 đồng, ngày thứ hai nhận được 47 250 000 đồng, ngày thứ ba nhận được 80 250 000 đồng. Hỏi cả ba ngày quỹ nhân ái nhận được bao nhiêu tiền? (Khăn trải bàn ) - GV gọi HS đọc bài.-Bài toán cho biết gì?-Bài toán hỏi gì?-Muốn biết cả ba ngày quỹ nhân ái nhận | - HS lần lượt lên bảng làm.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS làm. a) (73 833 – 3833 ) + 3992 = 70 000 + 3992= 73 992b) (85 600 – 5600 ) + 2500= 80 000 + 2500= 82 500c) (30 254 + 1646 ) + 10 698=31 900 + 10 698=425981- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS đọc.-Một quỹ nhân ái, ngày thứ nhất nhận được 28 500 000 đồng, ngày thứ hai nhận được 47 250 000 đồng, ngày thứ ba nhận được 80 250 000 đồng.-Hỏi cả ba ngày quỹ nhân ái nhận được bao nhiêu tiền?-Làm phép cộng. |
|  được bao nhiêu tiền ta làm thế nào? | -HS làm. |
| -Yêu cầu HS làm việc theo nhóm, sau đó đại diện nhóm trình bày.- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương.Bài 4. (Làm việc cá nhân) C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 173754.png-Gọi HS đọc đề bài.-Bài toán cho biết gì?-Ở bài tập này có 2 yêu cầu: yêu cầu 1 dựa vào sơ đồ lập đề toán, yêu cầu thứ 2 rồi giải bài toán.-Yêu cầu Hs lập đề toán, sau đó làm.- Gọi HS trình bày.- GV nhận xét tuyên dương. | Cả ba ngày quỹ nhân ái nhận được số tiền là28 500 000 + 47 250 000 + 80 250 000= 156 000 000 ( đồng) Đáp số : 156 000 000 đồng- Các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.-HS đọc.-Lập một đề toán rồi dựa vào sơ đồ để giải bài toán.- HS làm.Ngày thứ nhất cửa hàng bán được số kilogam gạo là(30 + 8) : 2= 19( kg)Nghày thứ hai cửa hàng bán được số kilogam gạo là30 – 19 = 11(kg)Đáp số: 11kg- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm (4p)** |
| **Bài 5: Đố em !****Số 178 285 được ghép từ 6 thẻ số như hình.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **1** |  **7** |  **8** | **2** | **6** |  **5** |

**Nếu lần lượt di chuyển, Nam chỉ đổi chỗ cho hai tấm thẻ cho nhau. Hỏi Nam cần ít nhất mấy lượt di chuyển để được số 268 157.** -Gọi HS đọc đề bài.-GV tổ chức cho HS di chuyển .Cách di chuyển như sau:Lần 1: Đổi chỗ thẻ ghi số 1 và thẻ ghi số 2.Lần 2: Đổi chỗ thẻ ghi số 7 và thẻ ghi số 2.Lần 3: Đổi chỗ thẻ ghi số 7 và ghi số 5.-HS lần lượt di chuyển theo sự chỉ đạo của GV.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

**Tiết 3: Luyện tập**

***Ngày dạy: 29/11/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Bằng cách chọn đáp án đúng.a) 12 000 + 39 000 + 24 000 = ? A. 75 000 B. 57 000 C. 51 000b) 72 000 + 43 000 + 52 000 = ? A. 167 000 B. 115 000 C. 72 000- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời:1. A. 75 000
2. A. 167 000

- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:** |
| Bài 1. Tính giá trị của mỗi hóa đơn dưới đây? (Làm việc cá nhân)  **Hóa đơn****Siêu thị tương lai****Ngày…./…/….****Củ cải: 12000****Sữa tươi: 39000****Ngũ Cốc: 124000****Tổng: …. Đồng****Hóa đơn****Siêu thị tương lai****Ngày…./…/….****Cà phê: 72500****Keo: 43000****Bộ ấm chén:452500****Tổng: …. Đồng**- GV hướng dẫn HD làm và kết hợp làm vở:- YC HS nhìn vào 2 hóa đơn sau đó tính kết quả.Gọi Hs lên bảng chia sẻ bài làm của mình. - GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: Khăn trải bàn****Mai và Mi cùng nhau gấp được 154 con hạc giấy. Mai gấp nhiều hơn Mi 12 con hạc giấy. Hỏi mỗi bạn gấp được bao nhiêu con hạc giấy?**- Gọi HS đọc đề bài.- Bài toán cho biết gì?-Bài toán hỏi gì?-Yêu cầu HS việc theo nhóm, mời đại diện nhóm trình bày.- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: (Cá nhân)****Trong lễ hội trồng cây, Trường Tiểu học Lê Lợi và Trường Tiểu học Kim Đồng trồng được tất cả 450 cây, Trường Tiểu học Lê Lợi trồng được ít hơn Trường Tiểu học Kim Đồng là 28 cây.Hỏi mỗi trường trồng được bao nhiêu cây?** -GV gọi HS đọc bài.-Bài toán cho biết gì?-Bài toán hỏi gì?-Yêu cầu HS lên bảng làm .- Mời HS khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương. | -HS đọc đề bài.- HS lần lượt lên bảng chia sẻ kết quả của mình.12 000 + 39 000 + 124 000 = 175 00072 000 + 43 000 + 452 500 = 567 500- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS đọc đề bài.- Mai và Mi cùng nhau gấp được 154 con hạc giấy. Mai gấp nhiều hơn Mi 12 con hạc giấy.- Hỏi mỗi bạn gấp được bao nhiêu con hạc giấy?- HS làm Mai gấp được số con hạc là  (154 +12) : 2 = 83 ( con)Mi gấp được số con hạc là 154 – 83 = 71 ( con ) Đáp số: 71 con- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.-HS đọc.-HS chia sẻ-HS làm.Trường Tiểu học Kim Đồng trồng được số cây là: (450 + 28) : 2 = 239 ( cây)Trương Tiểu học Lê Lợi trồng được số cây là: 450 – 239 = 211 ( cây ) Đáp số: 211 cây- HS nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm (4p)** |
| **Bài 4: Làm việc theo nhóm** **Đố em!****Đặt một dấu cộng vào giữa các chữ số để được phép tính đúng.** 92681129 = 10397-Gọi HS đọc đề bài.- YC HS làm vào vở, sau đó gọi HS nêu kết quả.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc- HS làm bài và chia sẻ trước lớp- HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. |

**CHỦ ĐỀ 6 : ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC, ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

**Bài 27: Hai đường thẳng vuông góc (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

 -Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**Tiết 1: Hai đường thẳng vuông góc**

***Ngày dạy: 30/11/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Ví dụ : Trò chơi : Tôi bảo.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá (10p)** |
| - Gv yêu cầu HS quan sát tình huống và đọc tình huống.Tớ đang buộc hai thanh tre vuông góc với nhau để làm con diều.C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 164637.pnga) Kéo dài hai cạnh AB và AD của hình chữ nhật ABCD ta được hai đường thẳng vuông với nhau. C:\Users\Admin\Desktop\1.pngb) Hai đường thẳng OM và ON vuông góc nhau tạo thành bốn góc vuông có chung điểm O.C:\Users\Admin\Desktop\2.pngc) Ta thường dùng ê ke để kiểm tra hoặc vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau.- YC HS lần lượt đưa ra từng nhận xét ở các ý a, b, c.-GV kết luận+ Kéo dài hai cạnh kề nhau của hình chữ nhật ta được hai đường thẳng vuông góc với nhau.+ Hai đường thẳng vuông góc với nhau tạo thành 4 góc vuông có chung điểm.+ Để kiểm tra hãy vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau, người ta sử dụng ê ke.- Gọi HS nêu lại.**3. Luyện tập (18p)** **Bài 1: Làm việc cá nhân**.Dùng ê ke để kiểm tra hai đường thẳng có vuông góc với nhau hay không? C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 163833.png**-**Gọi HS đọc đề bài.-Yêu cầu HS dùng ê ke để kiểm tra hai đường thẳng có vuông góc với nhau hay không?- Gọi HS báo cáo kết quả.- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: Làm việc cá nhân**Dùng ê ke để kiểm tra góc vuông rồi nêu tên từng cặp đoạn thẳng vuông góc vuông nhau.C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 164057.png-Gọi HS đọc đề bài.-Yêu cầu HS dùng ê ke để kiểm tra góc vuông, rồi nêu tên từng cặp góc vuông với nhau.-Yêu cầu HS lên trình bày.- Mời HS khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương.**Bài 3: Làm việc cá nhân.**Mai vừa vẽ bức tranh dưới đây. Hãy quan sát và tìm hình ảnh vẽ hai đường thẳng vuông góc có trong bức tranh đó.C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 164339.png- Yêu cầu HS làm, sau đó trình bày bài của mình.-GV nhận xét chung. | -HS đọc tình huống- HS đưa ra nhận xét.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS đọc.- HS đọc bài.- HS thực hành.-HS báo cáo kết quả.- Hs đọc đề bài.- HS kiểm tra.-HS trình bày.-HS chia sẻ- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm (3p)** |
| -Yêu cầu HS quan sát phòng học và chỉ ra các góc vuông.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

**Tiết 1: Luyện tập**

***Ngày dạy: 01/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - Yêu cầu bạn lớp phó văn nghệ lên cho lớp hát.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:** |
| **Bài 1: Tìm một số hình ảnh về hai đường thẳng vuông góc ở xung quang em.**-GV yêu cầu HS kể một số đường thẳng vuông góc ở xung quanh em.-GV bổ sung.**Bài 2: Làm việc cá nhân , cặp đôi ,chia sẻ.**Cho hình tứ giác ABCD có góc đỉnh A và đỉnh D là các góc vuông. C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 170558.pnga)Nêu tên từng cặp cạnh vuông góc với nhau. b)Nêu tên từng cặp cạnh cắt nhau mà không vuông góc với nhau. **-**Gọi HS đọc đề bài .-Yêu cầu HS nêu từng cặp vuông góc với nhau?-HS nêu từng cặp cạnh cắt nhau mà không vuông góc.-Gọi HS báo cáo kết quả.- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: Làm việc cá nhân****Có ba ống M, N, P. Việt cần nối ba ống nước này với nhau. Ống M vuông góc với ống N, ống N vuông góc với ống P trong các phương án A, B, C, em hãy giúp Việt chọn những phương án phù hợp.**C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 170940.png-Gọi HS đọc đề bài.-Yêu cầu HS quan sát và chọn đáp án đúng.-Yêu cầu HS lên trình bày.- Mời HS khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương.**Bài 4: Làm việc cá nhân.****Không dùng ê ke, ta làm như thế nào để tìm được đường thẳng vuông góc đường thẳng AB trên một tờ giấy.**C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 171433.png-Yêu cầu HS làm, sau đó trình bày bài của mình.-GV nhận xét chung.**Bài 5:** Làm việc cặp đôiNam làm một chiếc đu quay bằng giấy để đựng đồ dùng học tập. Nam đặt cực tẩy vào cabin màu vàng.Biết thanh nan hoa nối với cabin đựng tẩy vuông góc với thành nan hoa nối với cabin đựng gọt bút chì. Hỏi Nam có thể đặt gọt bút chì ở cabin nào?**C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 171552.png**-HS làm việc cặp đôi , sau đó chia sẻ trước lớp.-GV nhận xét. | -HS đưa ra nhận xét.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.-HS đọc.-HS nêu.-HS đọc bài.-HS báo cáo kết quả.-HS trình bày.-HS nêu.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.-HS làm việc cặp đôi, sau đó chia sẻ. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| -Yêu cầu HS trình bày các góc vuông mà mình suy tầm được.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. |